

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHƯỚC LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **20/2020/HS-ST**
Ngày 21 tháng 4 năm 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Bàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Khắc Thế

Ông Huỳnh Văn Đường

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Lê Đức Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thị xã Phước Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2020 và theo quyết định đưa vụ án ra xét xử 27/2020/QĐXXST – HS ngày 08 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn D, sinh năm: 2001; Nơi sinh: Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu V, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Họ và tên cha: Nguyễn Văn L, sinh năm 1973; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị P, sinh năm 1981; Bị cáo có 01 người anh sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2020 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/01/2020, Nguyễn Văn D đến uống cà phê tại quán “Chòi Lá”, thuộc khu Bình Giang 2, phường Sơn Giang, thị xã Phước Long. Tại đây, D phát hiện 01 gói nylon bên trong chứa chất ma túy, được giấu trên kèo mái lá của chòi số 01. Do là đối tượng nghiện ma túy nên D lấy gói ma túy cất giấu, mục đích để sử dụng.

Đến khoảng 19 giờ 20 phút ngày 16/01/2020, D điều khiển xe mô tô biển kiểm 93K1 – 06725, từ nhà tại khu V, phường L, thị xã P đi tìm nơi sử dụng ma túy. Khi đến khu 3, phường Long Thủy, thị xã Phước Long, thì bị lực lượng Công an phường Long Thủy kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Thu giữ tang vật gồm: 01 gói nylon kích thước 2x2 cm, bên trong chứa chất ma túy; 01 xe mô tô biển kiểm soát 93K1 – 06725.

Căn cứ Kết luận giám định số 11 ngày 21/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận:

Tinh thể màu trắng có trong 01 (một) gói nylon (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,1275 gam (không phải một hai bảy năm gam).

Kèm theo kết luận giám định: Không.

Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu hoàn lại được niêm phong có khối lượng là: M = 0,0696 gam.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 93K1 – 06725 là của Nguyễn Thị Phụng (mẹ của D), không liên quan đến hành vi phạm tội nên ngày 12/02/2020, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phước Long đã trả lại xe cho Phụng.

Tại bản cáo trạng số 35/CT - VKS ngày 09 tháng 4 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội và khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là đúng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 tuyên bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, các điều 38, 50 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 15 đến 18 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu 0,0696 gam ma túy hoàn lại sau giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Phước Long, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai người làm chứng hoàn toàn phù hợp với nhau về thời gian, không gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án, cũng như vật chứng vụ án và diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo HĐXX đủ cơ sở kết luận;

Ngày 15/01/2020, Nguyễn Văn D đến uống cà phê tại quán “Chòi Lá”, thuộc khu Bình Giang 2, phường Sơn Giang, thị xã Phước Long. Tại đây, D phát hiện 01 gói nylon bên trong chứa chất ma túy, được giấu trên kèo mái lá của chòi số 01. Do là đối tượng nghiện ma túy nên D lấy gói ma túy cất giấu, mục đích để sử dụng.

Đến khoảng 19 giờ 20 phút ngày 16/01/2020, D điều khiển xe mô tô biển kiểm 93K1 – 06725, từ nhà tại khu V, phường L, thị xã P đi tìm nơi sử dụng ma túy. Khi đến khu 3, phường Long Thủy, thị xã Phước Long, thì bị lực lượng Công an phường Long Thủy kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Số ma túy bị cáo tàng trữ có khối lượng là 0,1275 gam .

Nguyễn Văn D ý thức được hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng muốn có ma túy để sử dụng D đã cố tình thực hiện tội phạm, chứng tỏ thái độ của D rất coi thường pháp luật.

Hành vi của Nguyễn Văn D đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” hành vi và tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long truy tố bị cáo là đúng hành vi, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy trong các lĩnh vực khoa học, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các tội phạm về ma túy là một trong những tệ nạn xã hội mà Đảng và Nhà nước cương quyết bài trừ, cũng từ tệ nạn ma túy là nguyên nhân xảy ra các các tệ nạn và các tội phạm khác, ảnh hưởng đến sức khỏe giống nòi của nhân loài.

Mặc dù số ma túy trên do bị cáo nhặt được sau đó tàng trữ để sử dụng nhưng vẫn thể hiện tính liều lĩnh và coi thường pháp luật rất cao của bị cáo.

Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình cần xem xét khi lượng hình. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3]. Về vật chứng vụ án:

Đối với 0,0696 gam ma túy hoàn lại sau giam định cần tịch thu tiêu hủy.

Về quan điểm của Kiểm sát viên đề xuất mức án cho bị cáo từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử cần được chấp nhận.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố: Nguyễn Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, các điều 38, Điều 50, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/01/2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo Thi hành án.

[2]. Về vật chứng vụ án:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 0,0696 gam ma túy hoàn lại sau giam định.

[3]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

[4]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi Nhận:

- TAND Tỉnh Bình Phước;
- VKSND Tỉnh Bình Phước
- CA thị xã Phước Long;
- VKS thị xã Phước Long
- THA thị xã Phước Long;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- THAHS thị xã Phước Long;
- HSVA Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(*đã ký*)

HOÀNG NGỌC BÂN